



**DANH SÁCH SINH VIÊN ĐHCQ K11 THI HẾT HỌC PHẦN KỲ 1 NĂM HỌC 2025-2026**

**Học phần: Luật đầu tư - đấu thầu**

| STT | SBD    | Mã SV      | Họ đệm           | Tên    | Ngày sinh  | Lớp   | Lớp HP | Phách | Điểm thi | Số tờ | Ký nộp | Ghi chú |
|-----|--------|------------|------------------|--------|------------|-------|--------|-------|----------|-------|--------|---------|
| 1   | 000001 | 1101071116 | Nguyễn Quỳnh Mai | Anh    | 12/10/2004 | KL11A | 01     | 1     | 5.5      | 1     | Đu     | lẻ      |
| 2   | 000002 | 1101070430 | Nguyễn Phan Hải  | Đăng   | 30/07/2005 | KL11A | 01     | 2     | 7.0      | 1     | Hàng   | chẵn    |
| 3   | 000003 | 1101070432 | Lê Thị Nhật      | Dương  | 18/03/2005 | KL11A | 01     | 3     | 6.0      | 1     | Dương  | lẻ      |
| 4   | 000004 | 1101071425 | Nguyễn Tùng      | Dương  | 10/02/2005 | KL11A | 01     | 4     | 7.0      | 1     | Dũng   | chẵn    |
| 5   | 000005 | 1101070438 | Ninh Thị Thu     | Huệ    | 28/12/2005 | KL11A | 01     | 5     | 5.5      | 1     | Huệ    | lẻ      |
| 6   | 000006 | 1101070446 | Nguyễn Hà        | Mai    | 17/06/2005 | KL11A | 01     | 6     | 5.5      | 1     | Mai    | Chẵn    |
| 7   | 000007 | 1101071130 | Bùi Ngọc Quang   | Minh   | 10/11/2005 | KL11A | 01     | 7     | 5.5      | 1     | Minh   | lẻ      |
| 8   | 000008 | 1101071135 | Đỗ Thị Anh       | Phương | 23/10/2005 | KL11A | 01     | 8     | 8.5      | 1     | Phường | Chẵn    |
| 9   | 000009 | 1101070454 | Vũ Thị Minh      | Thu    | 10/10/2005 | KL11A | 01     | 9     | 6.5      | 1     | Thu    | lẻ      |

Tổng số sinh viên dự thi: ...09....

Tổng số tờ giấy thi: ...9.....

Tổng số biên bản: ...0.....

Ngày ..7... tháng ..1... Năm ..2026

Cán bộ coi thi 1      Cán bộ coi thi 2

Phan Minh Huệ

Đàm Thị Thanh Thư